

Số: /BC-UBND

Hà Nam, ngày tháng năm 2022

BÁO CÁO
Kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2021
và phương hướng, nhiệm vụ năm 2022

Thực hiện Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí số 44/2013/QH13 ngày 26/11/2013 của Quốc hội; Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Thông tư số 188/2014/TT-BTC ngày 10/2/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 84/2014/NĐ-CP; Thông tư số 129/2017/TT-BTC ngày 04/12/2017 của Bộ Tài chính quy định tiêu chí đánh giá kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong chi thường xuyên.

Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam báo cáo Bộ Tài chính kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (THTK, CLP) năm 2021, phương hướng nhiệm vụ năm 2022 như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH, TỔ CHỨC THỰC HIỆN THTK, CLP.

1. Công tác tuyên truyền phổ biến, quán triệt chủ trương của Đảng, quy định của pháp luật về THTK, CLP.

Công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí được các cấp, các ngành và các cơ quan, đơn vị, tổ chức của tỉnh đã luôn xác định là nhiệm vụ trọng tâm trong lãnh đạo, chỉ đạo do vậy phải bám sát chủ trương, định hướng của Đảng, Nhà nước để làm tốt công tác quán triệt đến các cấp, các ngành, các đơn vị mình tinh thần trách nhiệm về THTK, CLP trong quản lý, sử dụng các nguồn lực nhà nước cho đầu tư phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an sinh xã hội và các nhiệm vụ quan trọng, cấp bách khác.

Tiếp tục đẩy mạnh và làm tốt công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Luật THTK, CLP; các Nghị quyết số 18-NQ/TW; số 19-NQ/TW; Kết luận số 34-KL/TW của Bộ Chính trị; Chỉ thị số 21/CT-TW ngày 21/12/2012 của Ban Bí thư về việc đẩy mạnh thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Thông tư số 188/2014/TT-BTC ngày 10/2/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 84/2014/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Nghị định số 63/2019/NĐ-CP ngày 11/7/2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản công; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; dự trữ quốc gia; kho bạc nhà nước. Mở rộng các hình thức tuyên truyền qua các phương tiện thông tin đại chúng, đăng tải trên trang thông tin điện tử của tỉnh và các cơ quan, đơn vị;

lồng ghép tuyên truyền thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong các hội nghị sơ kết, tổng kết, hội nghị cán bộ công nhân viên chức của cơ quan.

2. Về công tác lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng và tổ chức thực hiện Chương trình THPTK, CLP.

Căn cứ Quyết định số 2276/QĐ-TTg ngày 31/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể của Chính phủ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2021, Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam đã ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí tỉnh Hà Nam năm 2021 tại Quyết định số 483/QĐ-UBND ngày 22/3/2021 để tổ chức, triển khai thực hiện. Căn cứ Chương trình của UBND tỉnh, các cấp, các ngành, các đơn vị của tỉnh chủ động xây dựng kế hoạch cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu, tiêu chí tiết kiệm, đánh giá kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong chi thường xuyên. Bên cạnh đó, UBND tỉnh chỉ đạo các đơn vị của tỉnh thực hiện nghiêm các quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Đầu tư công, Luật Đấu thầu... các văn bản hướng dẫn và các quy định về phân cấp quản lý của HĐND và UBND tỉnh. UBND tỉnh giao nhiệm vụ cho một số Sở, ngành theo chức năng, nhiệm vụ thực hiện rà soát, hoàn thiện cơ chế quản lý, hệ thống văn bản của tỉnh về quản lý, sử dụng ngân sách, vốn, tài nguyên - khoáng sản và tài sản công; tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện thu - chi ngân sách nhà nước, quản lý sử dụng tài sản công; quản lý, sử dụng đất đai, tài nguyên, khoáng sản.

Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương chấp hành nghiêm Thông tư số 109/2020/TT-BTC ngày 25/12/2020 về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2021; ban hành Kế hoạch số 143/KH-UBND ngày 18/01/2021 thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP, Nghị quyết số 14/2020/NQ-HĐND về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2021.

Các sở, ban, ngành, đoàn thể, UBND các huyện, thị xã, thành phố, doanh nghiệp nhà nước thực hiện công khai việc sử dụng ngân sách nhà nước và các nguồn tài chính năm 2021 được giao theo quy định của Nhà nước như: Công khai mua sắm, sử dụng trang thiết bị làm việc, phương tiện đi lại, công khai quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, công trình phúc lợi công cộng và các tài sản khác trong cơ quan, đơn vị, tổ chức. Thường xuyên kiểm tra để chấn chỉnh và xử lý theo quy định của pháp luật các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân chưa chấp hành Luật THPTK, CLP, gây lãng phí ngân sách và tài sản công. Ngoài ra, các đơn vị thực hiện công khai trên trang thông tin điện tử nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách, hiệu quả hoạt động của Thanh tra nhân dân; đẩy mạnh giám sát đầu tư cộng đồng thông qua Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng theo quy định.

Các sở, ban, ngành, đoàn thể, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan Báo, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến sâu rộng tới các tầng lớp nhân dân, cán bộ, công chức, viên chức về ý thức THPTK, CLP trong sản xuất và tiêu dùng, dành nguồn lực đầu tư và sản xuất kinh doanh; triển khai cuộc vận động THPTK, CLP trong các đoàn thể, tổ chức quần chúng; các thôn, xóm, làng, cụm dân cư; tập trung xây dựng nếp sống mới, xóa bỏ các hủ tục lạc hậu gây lãng phí; phê phán các biểu hiện xa hoa lãng phí

trong xã hội; đưa kết quả THPTK, CLP thành nội dung xem xét đánh giá các cơ quan, tổ chức, cá nhân thành viên của mỗi tổ chức và cán bộ, công chức, viên chức trong các đơn vị.

3. Công tác thanh tra kiểm tra, giám sát về THPTK, CLP.

Năm 2021, ngành Thanh tra của tỉnh đã triển khai 434 cuộc thanh tra, kiểm tra, giám sát trong lĩnh vực hành chính và chuyên ngành đối với 1.323 tổ chức, cá nhân; đã phát hiện 390 tổ chức, cá nhân có sai phạm; tổng sai phạm là 103.669 triệu đồng. Đã kiến nghị xử lý, thu hồi về ngân sách nhà nước 6.204,7 triệu đồng; giảm trừ giá trị quyết toán 309,7 triệu đồng; kiến nghị khác 94.120,8 triệu đồng; xử phạt vi phạm hành chính trên các lĩnh vực 344 trường hợp thu nộp ngân sách nhà nước 3.034 triệu đồng.

Các sở, ban, ngành, đoàn thể, UBND các huyện, thị xã, thành phố đã tập trung chỉ đạo các đơn vị trong phạm vi, lĩnh vực quản lý của mình xây dựng kế hoạch kiểm tra, tự kiểm tra xử lý dứt điểm các vi phạm trong THPTK, CLP để tổ chức thực hiện theo quy định.

II. TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ THPTK, CLP.

1. THPTK, CLP trong lập, thẩm định, phê duyệt dự toán, quyết toán, quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước.

Thực hiện quản lý chặt chẽ từ khâu lập dự toán, phân bổ dự toán, thực hiện dự toán theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước. Triển khai việc giao dự toán và thẩm tra dự toán cho các cấp ngân sách và các đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước năm 2021. Tăng cường quản lý chi ngân sách nhà nước theo đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức, đảm bảo tiết kiệm và sử dụng ngân sách hiệu quả.

Thực hiện các biện pháp để xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản; hạn chế tối đa tổ chức hội nghị, hội thảo, lễ kỷ niệm, lễ hội, đi công tác trong và ngoài nước... tiết kiệm chi thường xuyên, chi hoạt động văn phòng như điện, nước, điện thoại, văn phòng phẩm...

Ban hành các văn bản về cơ chế, chính sách, chế độ, định mức, tiêu chuẩn để cụ thể hoá việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong lĩnh vực tài chính ngân sách ở địa phương:

Trong năm 2021, UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành ban hành 05 Nghị quyết, bao gồm: Nghị quyết số 01/2021/NQ-HĐND ngày 18/3/2021 quy định mức chi phục vụ bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp tỉnh Hà Nam nhiệm kỳ 2021-2026; Nghị quyết số 10/2021/NQ-HĐND ngày 14/10/2021 của HĐND tỉnh quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm phân chia các khoản thu giữa ngân sách các cấp chính quyền địa phương tỉnh Hà Nam; Nghị quyết số 11/2021/NQ-HĐND ngày 14/10/2021 của HĐND tỉnh ban hành quy định định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2022 tỉnh Hà Nam; Nghị quyết số 12/2021/NQ-HĐND ngày 14/10/2021 của HĐND tỉnh quy định một số chế độ, định mức chi tiêu tài chính phục vụ hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp tỉnh Hà Nam; Nghị quyết số 13/2021/NQ-HĐND ngày 14/10/2021 của HĐND tỉnh về hỗ trợ kinh phí hoạt động đối với các cơ quan Toà án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân, Thi hành án dân sự trên địa bàn tỉnh.

Đã ban hành các quy định theo thẩm quyền việc thực hiện khoán chi hành chính theo Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với cơ quan quản lý nhà nước và Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập.

2. Tổng hợp kinh phí tiết kiệm chi thường xuyên.

Năm 2021, có 32/41 đơn vị hoàn thành báo cáo THTK, CLP để phục vụ cho việc tổng hợp kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của toàn tỉnh. Tổng số kinh phí cắt giảm 50% kinh phí hội nghị, đi công tác trong và ngoài nước và kinh phí tiết kiệm thêm 10% chi thường xuyên còn lại 6,5 tháng của năm 2021 trên địa bàn toàn tỉnh là 20.169 triệu đồng để bổ sung vào quỹ dự phòng ngân sách để chi cho công tác phòng, chống dịch Covid-19 (Có biểu kèm theo).

3. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong mua sắm, sử dụng phương tiện đi lại của các cơ quan, tổ chức trong khu vực Nhà nước.

Trong năm 2021, đã cơ bản hoàn thành việc ban hành quy định về phân cấp trong quản lý, sử dụng tài sản công và triển khai xây dựng tiêu chuẩn, định mức máy móc, thiết bị chuyên dùng. Tổ chức xác định số lượng xe ô tô được sử dụng theo đúng tiêu chuẩn, định mức và xử lý xe dôi dư theo quy định tại Nghị định số 04/2019/NĐ-CP của Chính phủ. Quản lý chặt chẽ việc mua sắm, sử dụng tài sản tại các cơ quan Nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập; khai thác có hiệu quả trang thiết bị, phương tiện làm việc, không sử dụng xe ô tô, tài sản công vào việc riêng. Công tác thanh lý, điều chuyển tài sản công được đảm bảo, thực hiện theo đúng quy định. Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam đã ban hành Quyết định số 954/QĐ-UBND ngày 19/5/2020 của UBND tỉnh Hà Nam về tiêu chuẩn, định mức xe ô tô chuyên dùng trang bị cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý tỉnh Hà Nam; Quyết định số 16/QĐ-UBND ngày 01/7/2020 của UBND tỉnh Hà Nam về việc ban hành danh mục mua sắm tập trung và phân công đơn vị thực hiện mua sắm tài sản tập trung trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 1482/QĐ-UBND ngày 16/8/2021 về tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng trong lĩnh vực y tế thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Hà Nam.

4. Tiết kiệm trong lĩnh vực đầu tư xây dựng cơ bản.

Năm 2021, tiếp tục ưu tiên bố trí vốn để xử lý nợ đọng XDCB trong kế hoạch phân bổ vốn đầu tư từ ngân sách địa phương theo Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 10 tháng 10 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về những giải pháp chủ yếu khắc phục tình trạng nợ xây dựng cơ bản tại các địa phương và tiếp tục thực hiện nghiêm chỉnh Chỉ thị số 1792/CT-TTg ngày 15 tháng 10 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường quản lý đầu tư từ vốn NSNN và vốn trái phiếu chính phủ. Thực hiện hiệu quả các Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ: Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 28/6/2013 về tăng cường quản lý đầu tư và xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản từ nguồn ngân sách nhà nước, trái phiếu chính phủ; Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 27/12/2013 về việc tăng cường, đẩy mạnh công tác quyết toán vốn đầu tư các dự án hoàn thành sử dụng vốn nhà nước; Chỉ thị số 02/CT-TTg ngày 14 tháng 02 năm 2015 về việc tăng cường công tác quản lý và nâng cao

hiệu quả sử dụng nợ công; Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 30 tháng 7 năm 2015 về tăng cường các biện pháp xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản nguồn vốn đầu tư công.

Thực hiện có hiệu quả các quy định của Luật đầu tư công số 39/2019/QH-14 và các Nghị định hướng dẫn thi hành luật.

Tổ chức triển khai kế hoạch đầu tư công năm 2021 và kế hoạch đầu tư công trung dài hạn giai đoạn 2021-2025 đúng quy định Chỉ thị 31/CT-TTg ngày 29/7/2020 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách năm 2021 và Chỉ thị 20/CT-TTg ngày 29/7/2019 của Thủ tướng Chính phủ về lập kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025.

Thực hiện tiết kiệm chủ chương đầu tư tiến hành rà soát cắt giảm giãn tiến độ tạm dừng các hạng mục, công trình chưa thật sự cần thiết hoặc hiệu quả đầu tư thấp.

Công tác thẩm tra, phê duyệt quyết toán vốn đầu tư năm 2021: Phê duyệt quyết toán trên địa bàn được 420 dự án. Trong đó, cấp tỉnh đã thẩm tra phê duyệt quyết toán 45 dự án và hạng mục công trình. Số vốn tiết kiệm được 1.700 triệu đồng.

Công tác quản lý, sử dụng đất đai, trụ sở làm việc ngày càng chặt chẽ, đúng mục đích, đúng đối tượng, tiết kiệm và hiệu quả của các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp và các doanh nghiệp có vốn Nhà nước.

5. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, sử dụng vốn và TSNN tại doanh nghiệp (*Công ty khai thác Công trình thủy lợi tỉnh Hà Nam và Công ty TNHH một thành viên xô số kiến thiết Hà Nam*).

Các đơn vị đã tuân thủ các định mức, tiêu chuẩn, chế độ quản lý và sử dụng hiệu quả các nguồn lực được giao, thực hiện công khai tài chính theo đúng quy định của pháp luật.

Thực hiện triệt để công tác THPT, CLP tối ưu hóa đồng vốn, sử dụng vốn và tài sản nhà nước tại các doanh nghiệp là tiêu chí rất quan trọng trong mọi hoạt động của doanh nghiệp được thực hiện nghiêm túc và đúng chính sách, chế độ tài chính theo quy định của Nhà nước, thực hiện đúng nhiệm vụ mà các doanh nghiệp được giao.

THPT, CLP nhằm giảm chi phí sản xuất kinh doanh, hạ giá thành sản phẩm, tăng lợi nhuận doanh nghiệp, các khoản ngân sách nhà nước cấp sử dụng đúng mục đích, tiết kiệm và hiệu quả.

- Công ty khai thác Công trình thủy lợi tỉnh Hà Nam đã tiết kiệm 814 triệu đồng trong đó: tiết kiệm chi phí 169 triệu đồng; tiết kiệm trong quản lý xây dựng 645 triệu đồng.

- Công ty TNHH MTV xô số kiến thiết Hà Nam đã tiết kiệm được 27 triệu đồng chi phí quản lý.

6. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong tổ chức bộ máy, quản lý sử dụng lao động và thời gian lao động.

Thực hiện Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 1266/KH-UBND ngày 26/6/2015 để triển khai thực hiện Nghị định. Theo kế hoạch, các cơ quan, tổ chức, đơn vị của Đảng, Nhà nước, tổ chức chính trị, xã hội, đơn vị sự nghiệp công lập phải xây dựng Đề án tinh giản biên chế giai đoạn 2015-2021 và từng năm trình Tỉnh ủy, UBND tỉnh phê duyệt theo phân cấp quản lý. Trong đó phải

xác định tỷ lệ tinh giản biên chế đến năm 2021 mỗi cơ quan, tổ chức, đơn vị tối thiểu là 10% so với biên chế được giao năm 2015 (bình quân mỗi năm giảm gần 1.5%)

- Việc quản lý sử dụng, biên chế đã gắn liền với công tác rà soát, sắp xếp, kiện toàn tổ chức, bộ máy và hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ, xác định vị trí việc làm của các cơ quan, đơn vị. Công tác quản lý, sử dụng biên chế đảm bảo theo quy định của pháp luật, biên chế giao cho các cơ quan, đơn vị năm 2021 đảm bảo tỷ lệ giảm tối thiểu 10% so với năm 2015 theo tinh thần Nghị quyết số 39-NQ/TW của Bộ Chính trị. Cụ thể: Biên chế hành chính giao cho các cơ quan, đơn vị năm 2015 là 1.437 chỉ tiêu, năm 2021 là 1.268 chỉ tiêu (*tỷ lệ giảm 11,8%*).

- Việc hợp nhất, sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập năm 2021 đã giảm 10 đơn vị so với năm 2020.

- Việc chấp hành thời gian lao động: Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 2975/KH-UBND ngày 01/11/2021 triển khai thực hiện Nghị quyết số 17-NQ/TU ngày 15 tháng 9 năm 2021 của Tỉnh ủy về đẩy mạnh cải cách hành chính, trọng tâm là hiện đại hóa nền hành chính, hướng đến xây dựng chính quyền số, cải cách thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng, trách nhiệm cán bộ, công chức, viên chức, nhất là người đứng đầu cơ quan, đơn vị, gắn với tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính giai đoạn 2021 - 2025.

7. Về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong tiêu dùng của nhân dân

7.1. Lĩnh vực văn hóa:

* Việc cưới, việc tang, mừng thọ theo nếp sống văn minh về cơ bản được tổ chức với tinh thần trang trọng, không phô trương, giảm được các hiện tượng tiêu cực rườm rà, hủ tục lạc hậu, mê tín dị đoan, tiết kiệm được kinh phí và thời gian tổ chức đáp ứng được nguyện vọng và phù hợp với điều kiện kinh tế của đại bộ phận nhân dân. Các khu dân cư đã xây dựng và thực hiện tốt quy ước văn hoá, trong đó có các nội dung quy định cụ thể để thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, việc mừng thọ.

*** Hoạt động lễ hội:**

Hoạt động lễ hội năm 2021, thực hiện theo đúng chỉ đạo của Trung ương về công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19. Nhìn chung các lễ hội được tổ chức cơ bản theo đúng quy định, bảo đảm an toàn, tiết kiệm, tạo không khí phấn khởi, mang đậm nét văn hóa truyền thống, đáp ứng nhu cầu sinh hoạt văn hóa lành mạnh. Tại các lễ hội đã hạn chế được việc đốt vàng mã, các dịch vụ công cộng, hiện tượng xem bói. Nhiều địa phương trong tỉnh đã tận dụng tối đa cơ sở vật chất, phương tiện, hạn chế mua sắm mới trong quá trình tổ chức lễ hội, đồng thời không tổ chức ăn uống linh đình trong ngày hội, thay vào đó tổ chức các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, trò chơi dân gian lành mạnh, mang tính giáo dục cao. Không tổ chức lễ hội đón bằng công nhận di tích, mà kết hợp với lễ hội làng hoặc tổ chức gọn nhẹ, tiết kiệm.

7.2. Lĩnh vực thể thao:

Tổ chức các hoạt động thể thao ở cơ sở theo hướng các địa phương không tổ chức các giải cấp xã mà tổ chức các giải mang tính vùng, miền, giảm bớt tần suất tổ chức, quy mô tổ chức, không dàn trải... để tiết kiệm chi phí, thời gian, tiền của, công sức của nhân dân nhưng vẫn đảm bảo không khí vui tươi, phấn khởi.

8. Thực hiện tiết kiệm trong quản lý, khai thác sử dụng tài nguyên thiên nhiên

Xây dựng Kế hoạch số 3718/KH-UBND ngày 31/12/2021 và Kế hoạch số 3719/KH-UBND ngày 31/12/2021 về việc triển khai thực hiện công tác quản lý đất đai theo Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 10/9/2021 của Ban thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác quản lý, sử dụng đất đai, khoáng sản giai đoạn 2021-2025.

Xây dựng quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp tỉnh, cấp huyện đã được cấp thẩm quyền xét duyệt đúng quy định; khẩn trương chỉ đạo việc lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, tài nguyên, khoáng sản chi tiết cho từng xã, phường, thị trấn nhằm tăng cường công tác kiểm tra, quản lý chặt chẽ các nguồn tài nguyên khoáng sản trên địa bàn tỉnh.

Thực hiện nhiệm vụ trọng tâm trong các lĩnh vực quản lý đất đai, đo đạc bản đồ, bảo vệ môi trường, tài nguyên khoáng sản, nước, khí tượng thủy văn trên địa bàn tỉnh theo hướng tiết kiệm, sử dụng hiệu quả tài nguyên thiên nhiên, xử lý nghiêm những trường hợp vi phạm. Hoàn thành việc “Đo, lập bản đồ, mặt cắt ngang hiện trạng và xác định khối lượng khoáng sản đã khai thác của các tổ chức khai thác khoáng sản và các dự án đầu tư xây dựng có thu hồi khoáng sản trên địa bàn tỉnh từ ngày 01/01/2015 đến nay”.

9. THTK, CLP trong việc ban hành, thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ

Tham mưu, trình Ban thường vụ Tỉnh ủy ban hành Nghị quyết số 07-NQ-TU ngày 09/7/2021 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý thu, chi ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025. Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành 06 Quyết định, bao gồm: Quyết định số 04/2021/QĐ-UBND ngày 29/3/2021 quy định nội dung, mức chi phục vụ bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp tỉnh Hà Nam nhiệm kỳ 2021-2026; Quyết định số 32/2021/QĐ-UBND ngày 29/10/2021 về định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2022 tỉnh Hà Nam; Quyết định số 33/2021/QĐ-UBND ngày 29/10/2021 quy định một số chế độ, định mức chi tiêu tài chính phục vụ hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp tỉnh Hà Nam; Quyết định số 34/2021/QĐ-UBND ngày 29/10/2021 về phân cấp nhiệm vụ chi cho các cấp chính quyền địa phương tỉnh Hà Nam; Quyết định số 35/2021/QĐ-UBND ngày 29/10/2021 về hỗ trợ kinh phí hoạt động đối với các cơ quan Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân, Thi hành án dân sự trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 43/2021/QĐ-UBND ngày 10/12/2021 về tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa ngân sách các cấp chính quyền địa phương tỉnh Hà Nam.

Ủy ban nhân dân tỉnh đã trình Hội đồng nhân dân tỉnh phê chuẩn và ban hành các định mức về tài chính - ngân sách đảm bảo đúng quy định, tiết kiệm và hiệu quả làm cơ sở cho các đơn vị tổ chức thực hiện. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tổ chức triển khai xây dựng quy chế quản lý, sử dụng tài sản công, quy chế chi tiêu nội bộ theo quy định của pháp luật.

Các đơn vị đã xây dựng và công khai trình tự thủ tục hành chính tại trụ sở cơ quan, đơn vị mình và công khai trên trang thông tin điện tử của đơn vị và tại Trung tâm hành chính công cấp tỉnh, cấp huyện nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân trong giải quyết các công việc.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Đánh giá kết quả đạt được

Năm 2021, công tác THTK, CLP của các cơ quan có những chuyển biến rõ nét; các biện pháp tiết kiệm, chống lãng phí đã đi vào trọng tâm, trọng điểm, cho thấy hoạt động của các cơ quan và các đơn vị cơ bản đã được quan tâm và thực hiện công khai, minh bạch. Trên cơ sở Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí tỉnh Hà Nam năm 2021, các cơ quan, đơn vị, địa phương đã nghiêm túc triển khai thực hiện.

Các sở, ban, ngành, đoàn thể và các địa phương tăng cường kiểm soát chặt chẽ việc chi tiêu công, tiếp khách, tổ chức hội nghị, hội thảo, việc điều hành ngân sách chặt chẽ và hiệu quả; thực hiện quản lý, sử dụng tài sản công, trang thiết bị làm việc, phương tiện đi lại đúng tiêu chuẩn; quản lý sử dụng ngân sách đúng mục đích, chế độ thông qua công tác lập, thẩm định, phê duyệt, phân bổ và giao dự toán ngân sách nhà nước đối với từng lĩnh vực theo chủ trương tiết kiệm, chống lãng phí.

Trên cơ sở thực hiện tốt các cơ chế quản lý tài chính, đặc biệt là thực hiện quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính trong cơ quan; xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ cụ thể rõ ràng, công khai các định mức, tiêu chuẩn chế độ chi tiêu trong các cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách tạo điều kiện cho cán bộ, công chức, viên chức giám sát, xây dựng phương án chi trả thu thập; thực hiện tốt công tác công khai tài chính, góp phần cải tiến lề lối làm việc và cải cách hành chính.

Về lĩnh vực quản lý đầu tư xây dựng, tăng cường công tác thẩm định hồ sơ thiết kế, dự toán, hồ sơ thẩm định quyết toán, công tác đấu thầu trong xây dựng cơ bản; kiểm soát chặt chẽ đối với công tác tổ chức đấu thầu, thẩm định kết quả đấu thầu, chào hàng cạnh tranh đối với các dự án sử dụng ngân sách nhà nước; thực hiện nghiêm túc quy trình thẩm tra hồ sơ quyết toán các công trình hoàn thành.

Thực hiện tốt việc sử dụng đất, cho các tổ chức, cá nhân thuê, giao khoán rừng, khai thác trồng rừng, liên doanh liên kết góp phần bảo vệ rừng; quản lý chặt chẽ việc khai thác khoáng sản hạn chế tối đa việc cấp phép mới và mở rộng các dây chuyền sản xuất xi măng gây ô nhiễm môi trường; quản lý chặt chẽ đất đai, tránh lãng phí trong sử dụng. Đồng thời, góp phần tăng thu ngân sách nhà nước.

Thực hiện tốt Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khóa XII; Kết luận số 34-KL/TW của Bộ Chính trị. Qua đó đã tinh giản biên chế theo kế hoạch, giảm đầu mối các phòng chuyên môn trực thuộc sở, các đơn vị sự nghiệp công lập và các đơn vị trực thuộc UBND cấp huyện.

Các doanh nghiệp doanh nghiệp nhà nước đã nâng cao hiệu quả công tác quản lý, mở rộng mạng lưới kinh doanh. Từ đó, các doanh nghiệp bảo toàn được vốn nhà nước và tiếp tục phát triển kinh doanh có hiệu quả mang lại doanh thu. Trong công tác THTK, CLP sử dụng vốn và tài sản nhà nước tại doanh nghiệp đã góp phần đáng kể trong việc phấn đấu nâng cao hoạt động sản xuất kinh doanh, góp phần tăng thu ngân sách nhà nước.

2. Những tồn tại hạn chế

Bên cạnh những kết quả đạt được, vẫn còn một số cơ quan, đơn vị, địa phương THPTK, CLP còn chưa có chiều sâu, chưa thể hiện tính tự giác cao, vẫn còn một số tồn tại, hạn chế sau:

- Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của một số cơ quan còn chậm triển khai, còn chung chung, chưa xây dựng chỉ tiêu kế hoạch tiết kiệm cụ thể, chưa xác định được các lĩnh vực trọng tâm, trọng điểm cần tập trung chỉ đạo tiết kiệm, chưa bám sát vào đặc thù của từng đơn vị để đặt ra chương trình hành động thiết thực; vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong công tác tự kiểm tra chưa được phát huy; có đơn vị còn chưa thực hiện xây dựng chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí để tổ chức thực hiện.

- Việc sắp xếp bộ máy nói chung còn chậm so với kế hoạch, còn có một số đơn vị chưa thật quyết liệt trong tổ chức thực hiện.

- Chế độ thông tin báo cáo: Một số cơ quan báo cáo chưa kịp thời hoặc không gửi báo cáo, chất lượng báo cáo chưa đáp ứng được yêu cầu, số liệu từng lĩnh vực chưa nêu, do đó làm ảnh hưởng đến việc tổng hợp báo cáo chung tình hình THPTK, CLP của tỉnh.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ VÀ CÁC GIẢI PHÁP THPTK, CLP NĂM 2022

1. Phương hướng nhiệm vụ

Tiếp tục tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo về công tác THPTK, CLP tại các sở, ban, ngành, đoàn thể, UBND các huyện, thị xã, thành phố, doanh nghiệp nhà nước. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể, UBND các huyện, thị xã, thành phố, doanh nghiệp nhà nước trong phạm vi quản lý phải xây dựng Kế hoạch THPTK, CLP để cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm cho từng lĩnh vực gắn với công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát thường xuyên; phân công rõ ràng trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị; đưa kết quả THPTK, CLP là tiêu chí để đánh giá công tác thi đua, khen thưởng và đề bạt, bổ nhiệm cán bộ, công chức, viên chức.

2. Các giải pháp THPTK, CLP

Để thực hiện hiệu quả công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trên địa bàn tỉnh năm 2022, cần phải triển khai và làm tốt một số nội dung sau:

2.1. Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt, và phổ biến các quy định về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố đẩy mạnh thông tin, phổ biến pháp luật về THPTK, CLP và các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước có liên quan đến THPTK, CLP với các hình thức đa dạng nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm về mục tiêu, yêu cầu, ý nghĩa của công tác THPTK, CLP đối với các cơ quan, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân và toàn xã hội.

2.2. Tăng cường công tác công khai minh bạch thông tin để tạo điều kiện cho nhân dân giám sát về công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí tại các cơ quan đơn vị; tăng cường phối hợp giữa các cấp, các ngành, cơ quan, đơn vị, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể để thực hiện có hiệu quả công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

2.3. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong các khâu tiếp nhận giải quyết thủ tục hành chính góp phần cắt giảm thời gian, chi phí và tăng tính công khai minh bạch khi thực hiện thủ tục hành chính. Đẩy mạnh việc cải cách thủ tục hành chính triển khai có hiệu quả cơ chế một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính, kết nối thông tin quốc gia, tập trung nâng cao hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4.

2.4. Tiếp tục tập trung thực hiện có hiệu quả việc rà soát để bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các định mức, tiêu chuẩn, chế độ trong các lĩnh vực và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến việc THTK, CLP.

2.5. Trên cơ sở thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2021 các đơn vị xây dựng chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2022 đồng thời thực hiện cụ thể các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm cho từng lĩnh vực gắn với công tác thanh tra, kiểm tra từng đơn vị. Kịp thời chấn chỉnh hoặc có hình thức xử lý kỷ luật nghiêm đối với các cơ quan, đơn vị, cá nhân để xảy ra sai phạm và không chấp hành báo cáo kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí theo quy định.

2.6. Triển khai và thực hiện có hiệu quả THTK, CLP trong các lĩnh vực: Quản lý, sử dụng ngân sách, tiền và tài sản công; quản lý, khai thác, sử dụng đất đai, tài nguyên thiên nhiên, đào tạo, quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động trong khu vực nhà nước...

2.7. Thanh tra tỉnh và thanh tra các cấp nâng cao chất lượng công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí để kịp thời chấn chỉnh hoặc có hình thức xử lý theo quy định đối với các cơ quan, đơn vị, cá nhân để xảy ra sai phạm và không chấp hành báo cáo thực hành tiết kiệm, chống lãng phí theo quy định.

Trên đây là báo cáo thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2021, phương hướng nhiệm vụ năm 2022. Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam trân trọng báo cáo Bộ Tài chính./.

Nơi nhận:

- Bộ Tài chính (để b/cáo);
- TTTU, TT HĐND tỉnh (để b/cáo);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- VPUB: LĐVP, KT, TH;
- Lưu: VT, KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Anh Chức